

TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG

HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ THÔNG TIN DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG

HÀ NỘI, 12.2021

NỘI DUNG TRÌNH BÀY

- I. Căn cứ pháp lý về chia sẻ thông tin, dữ liệu môi trường
- II. Hiện trạng quản lý và chia sẻ thông tin, dữ liệu môi trường
- III. Một số định hướng trong thời gian tiếp theo

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- ▶ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (có hiệu lực 1/1/2022)
- ▶ Luật Tiếp cận thông tin năm 2016
- ▶ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước
- ▶ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu TN&MT
- ▶ Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường 2020 (*dự thảo*)
- ▶ Một số văn bản QPPL có liên quan khác.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG 2020

Thông tin môi trường (khoản 1 Điều 114):

- ▶ Thông tin về chất ô nhiễm (nước thải, khí thải, CTR),
- ▶ Công tác BVMT của các dự án/cơ sở,
- ▶ Các hồ sơ/giấy phép MT,
- ▶ Chỉ tiêu thống kê MT, chất lượng MT,
- ▶ Di sản thiên nhiên

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG 2020

Quy định thu nhận, lưu trữ, quản lý, cung cấp, công khai thông tin môi trường (khoản 2 và 3 Điều 114)

1. Chủ đầu tư dự án/cơ sở thu nhận, lưu trữ, quản lý và cung cấp các thông tin môi trường: Thông tin về chất ô nhiễm (nước thải, khí thải, CTR), công tác BVMT của các dự án/cơ sở, các hồ sơ/giấy phép MT;
2. Bộ, cơ quan ngang bộ thu nhận, lưu trữ, quản lý và cung cấp các thông tin môi trường: chỉ tiêu thống kê MT, chất lượng MT, di sản thiên nhiên;
3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thu nhận, lưu trữ, quản lý và cung cấp các thông tin môi trường trên địa bàn và theo phân cấp quản lý;
4. Bộ Tài nguyên và Môi trường thu nhận, tổng hợp thông tin về môi trường quốc gia.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG 2020

Quy định thu nhận, lưu trữ, quản lý, cung cấp, công khai thông tin môi trường (khoản 2 và 3 Điều 114)

5. Cung cấp thông tin về môi trường thuộc trách nhiệm thu nhận, lưu trữ và quản lý cho Bộ Tài nguyên và Môi trường thông qua hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia hoặc báo cáo theo quy định của pháp luật.

6. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân công khai thông tin về môi trường theo quy định trên cổng thông tin của cơ quan, tổ chức hoặc bằng hình thức khác, bảo đảm thuận tiện cho đối tượng có liên quan tiếp nhận thông tin.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BVMT 2020

Điều 99. Quản lý thông tin môi trường

1. Quy định chi tiết thông tin môi trường

2. Quản lý thông tin môi trường bao gồm các hoạt động:

a) Tổ chức thu nhận thông tin môi trường

b) Tích hợp, lưu giữ thông tin môi trường vào cơ sở dữ liệu môi trường thông qua các nền tảng ứng dụng, dịch vụ dữ liệu số về môi trường và các hệ thống quản lý hồ sơ, tài liệu khác theo quy định;

c) Cung cấp thông tin môi trường, thông tin mô tả về thông tin môi trường cho cơ quan quản lý môi trường theo quy định tại Điều 100 Nghị định này;

d) Cung cấp thông tin môi trường theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân và công khai thông tin môi trường theo quy định tại Điều 101, Điều 102 Nghị định này;

đ) Xử lý, tổng hợp thông tin môi trường phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BVMT 2020

Điều 100. Cung cấp thông tin môi trường cho cơ quan quản lý thông tin môi trường

1. Thông tin môi trường và các thông tin kèm theo được cung cấp cho cơ quan quản lý môi trường bằng một trong các hình thức sau:
 - a) *Thông qua hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường các cấp theo quy định tại Điều 106 Nghị định này;*
 - b) *Thông qua các báo cáo theo quy định của pháp luật;*
 - c) *Hình thức khác theo quy định của pháp luật.*
2. Thời điểm cung cấp thông tin đối với từng loại thông tin môi trường được thực hiện theo quy định của pháp luật về chế độ báo cáo, cập nhật hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường và khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.
3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin môi trường phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của thông tin.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BVMT 2020

Điều 101. Cung cấp thông tin môi trường theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân

1. Việc cung cấp thông tin môi trường theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân phải tuân thủ quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin, pháp luật về sở hữu trí tuệ và quy định tại Nghị định này.

2. Việc cung cấp thông tin môi trường theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân được thực hiện như sau:

a) Thông qua dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ dữ liệu số;

b) Theo thỏa thuận giữa tổ chức, cá nhân với cơ quan quản lý thông tin môi trường;

c) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.

3. Trình tự, thủ tục cung cấp thông tin môi trường theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân:

a) Trình tự, thủ tục, hồ sơ, mẫu văn bản yêu cầu cung cấp thông tin môi trường theo quy định tại các điểm a và c khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin. Trường hợp việc cung cấp thông tin môi trường có thu phí, tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin phải thực hiện việc nộp phí theo quy định của pháp luật;

b) Trường hợp yêu cầu cung cấp thông tin môi trường theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này thì trình tự, thủ tục và thời hạn cung cấp thông tin môi trường được xác định theo thỏa thuận giữa cơ quan quản lý thông tin môi trường và tổ chức, cá nhân có yêu cầu cung cấp thông tin.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BVMT 2020

Điều 102. Công khai thông tin môi trường (trích)

1. Chủ dự án đầu tư, cơ sở, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp thực hiện công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định, giấy phép môi trường; định kỳ thực hiện công khai kết quả quan trắc (nếu thuộc đối tượng phải quan trắc tự động, liên tục nước thải, bụi, khí thải công nghiệp hoặc quan trắc nước thải, bụi, khí thải công nghiệp).

2. Chủ cơ sở thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại thực hiện công khai thông tin về loại, số lượng chất thải nguy hại thu gom, xử lý, phương pháp xử lý; thông tin về tên, địa chỉ chủ nguồn thải chất thải nguy hại được thu gom, xử lý và các thông tin về môi trường khác.

3. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện công khai kết quả quan trắc chất lượng môi trường đất, không khí, nước mặt, nước dưới đất, nước biển, trầm tích, môi trường thủy sinh của nguồn nước mặt; công khai quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường theo thẩm quyền

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện công khai thông tin về các nguồn thải vào môi trường nước mặt và các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường trên địa bàn

5. Cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường các cấp thực hiện công khai kế hoạch ứng phó sự cố môi trường; thông tin về sự cố môi trường

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN NĂM 2016

- ▶ **Các quy định về công khai thông tin:** nội dung, phạm vi thông tin phải được công khai; các hình thức và thời điểm công khai thông tin...
- ▶ **Các quy định về cung cấp thông tin theo yêu cầu:** nội dung, phạm vi thông tin được yêu cầu cung cấp; hình thức yêu cầu cung cấp thông tin và hình thức cung cấp thông tin theo yêu cầu; trình tự, thủ tục cung cấp thông tin theo yêu cầu,...

NGHỊ ĐỊNH SỐ 73/2017/NĐ-CP (ngày 14/6/2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu TN&MT)

- ▶ **Các quy định về trách nhiệm thu thập thông tin dữ liệu ngành TN&MT phục vụ công tác lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng**
- ▶ **Các quy định về tổ chức, quản lý thông tin, dữ liệu về TN&MT:** bảo quản, lưu trữ; xây dựng, vận hành, cập nhật CSDL TN&MT...
- ▶ **Các quy định về khai thác sử dụng thông tin dữ liệu TN&MT:** công bố danh mục TTDL, hình thức, thủ tục khai thác TTDL
- ▶ **Các quy định về kết nối, chia sẻ TTDL TN&MT trên môi trường điện tử**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

NGHỊ ĐỊNH SỐ 47/2020/NĐ-CP (ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước)

- ▶ Các quy định về quản lý dữ liệu, CSDL, quản trị dữ liệu trong cơ quan nhà nước đảm bảo khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ
- ▶ Các quy định về kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu số của cơ quan nhà nước
- ▶ Các quy định về quyền, trách nhiệm của các bên trong kết nối, chia sẻ dữ liệu

II. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ TTDLMT

CẤP TRUNG ƯƠNG

❖ Bộ Tài nguyên và Môi trường (Tổng cục Môi trường)

- ▶ Quản lý, lưu trữ các thông tin, dữ liệu do chính mình tạo lập và các thông tin, dữ liệu môi trường của các Bộ ngành, địa phương gửi về theo quy định.

Hình thức quản lý, lưu trữ:

- ✓ Tài liệu, tư liệu giấy: Báo cáo, sản phẩm của các nhiệm vụ, dự án; Báo cáo công tác BVMT, Báo cáo HTMT... của các địa phương...
- ✓ Tập điện tử lưu trên máy tính: Báo cáo, sản phẩm của các nhiệm vụ, dự án; Báo cáo công tác BVMT, Báo cáo HTMT... của các địa phương; số liệu, dữ liệu thống kê, tổng hợp về môi trường...
- ✓ Cơ sở dữ liệu chuyên ngành: CSDL Tư liệu môi trường, CSDL thanh tra, CSDL quản lý CTR, CSDL quan trắc môi trường, CSDL Đa dạng sinh học...

II. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ TTDLMT

CẤP TRUNG ƯƠNG

❖ Bộ Tài nguyên và Môi trường (Tổng cục Môi trường)

- ▶ Công bố, công khai các thông tin, dữ liệu về môi trường theo quy định của các văn bản, quy định hiện hành: Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia; chất lượng môi trường nước mặt, không khí...; kết quả quan trắc tự động liên tục đối với môi trường không khí, nước mặt...

Hình thức công bố, công khai:

- ✓ Phát hành các báo cáo, tài liệu là ấn phẩm giấy đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân
- ✓ Trang thông tin điện tử của Bộ TN&MT, Tổng cục Môi trường
- ✓ Một số phương tiện truyền thông: truyền hình, truyền thanh, báo chí...

II. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ TTD LMT

CẤP TRUNG ƯƠNG

❖ Bộ Tài nguyên và Môi trường (Tổng cục Môi trường)

- ▶ Cung cấp thông tin, dữ liệu về môi trường khi có văn bản yêu cầu của các tổ chức, cá nhân: tiếp nhận văn bản yêu cầu của tổ chức, cá nhân; giao đơn vị có trách nhiệm xem xét, chuẩn bị thông tin, dữ liệu và thực hiện cung cấp thông tin theo đúng quy định hiện hành.

Hình thức cung cấp thông tin, dữ liệu:

- ✓ Văn bản, tài liệu giấy có chữ ký, dấu xác nhận của đơn vị cung cấp có thẩm quyền
- ✓ Văn bản, tài liệu số có xác thực bằng dấu và chữ ký điện tử của đơn vị có thẩm quyền

II. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ TTD LMT

CẤP TRUNG ƯƠNG

❖ Các Bộ ngành khác

- ▶ Quản lý, lưu trữ các thông tin, dữ liệu về môi trường do chính mình tạo lập và thông tin dữ liệu từ các địa phương, doanh nghiệp... gửi về theo ngành dọc (*nếu có*)

Hình thức quản lý, lưu trữ:

- ✓ Tài liệu, tư liệu giấy
- ✓ Tập điện tử lưu trên máy tính
- ✓ Cơ sở dữ liệu chuyên ngành

II. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ TTDLMT

CẤP TRUNG ƯƠNG

❖ Các Bộ ngành khác

- ▶ Cung cấp thông tin, dữ liệu về môi trường khi có văn bản yêu cầu của các tổ chức, cá nhân

Hình thức cung cấp thông tin, dữ liệu:

- ✓ Văn bản, tài liệu giấy có chữ ký, dấu xác nhận của đơn vị cung cấp có thẩm quyền
- ✓ Văn bản, tài liệu số có xác thực bằng dấu và chữ ký điện tử của đơn vị có thẩm quyền

II. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ TTDLMT

CẤP ĐỊA PHƯƠNG

❖ Sở Tài nguyên và Môi trường

- ▶ Quản lý, lưu trữ các thông tin, dữ liệu do chính mình tạo lập và các thông tin, dữ liệu môi trường của các Sở ban ngành, đơn vị quản lý môi trường cấp cơ sở (huyện, xã), chủ dự án, doanh nghiệp trên địa bàn gửi về theo quy định.

Hình thức quản lý, lưu trữ:

- ✓ Tài liệu, tư liệu giấy
- ✓ Tập điện tử lưu trên máy tính
- ✓ Cơ sở dữ liệu chuyên ngành

II. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ TTDLMT

CẤP ĐỊA PHƯƠNG

❖ Sở Tài nguyên và Môi trường

- ▶ Công bố, công khai thông tin, dữ liệu môi trường theo quy định: các thông tin về chất lượng môi trường không khí, nước; dữ liệu quan trắc tự động, liên tục đối với môi trường nước, không khí... Tuy nhiên, cũng chỉ mới triển khai được tại một số địa phương.

Hình thức công bố, công khai:

- ✓ Phát hành các báo cáo, tài liệu dạng ấn phẩm
- ✓ Trang thông tin điện tử của Sở TN&MT
- ✓ Bảng thông tin điện tử
- ✓ Một số phương tiện truyền thông: truyền hình, truyền thanh, báo chí...

II. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ TTD LMT

CẤP ĐỊA PHƯƠNG

Sở Tài nguyên và Môi trường

Cung cấp thông tin, dữ liệu về môi trường khi có văn bản yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

Hình thức cung cấp thông tin, dữ liệu:

- ✓ Văn bản, tài liệu giấy có chữ ký, dấu xác nhận của đơn vị cung cấp có thẩm quyền
- ✓ Văn bản, tài liệu số có xác thực bằng dấu và chữ ký điện tử của đơn vị có thẩm quyền

II. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ VÀ CHIA SẺ TTD LMT

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Mặc dù, đã có những văn bản, quy định về quản lý, cung cấp và chia sẻ thông tin, dữ liệu môi trường từ những năm trước, nhưng thực tế triển khai còn khá nhiều hạn chế:

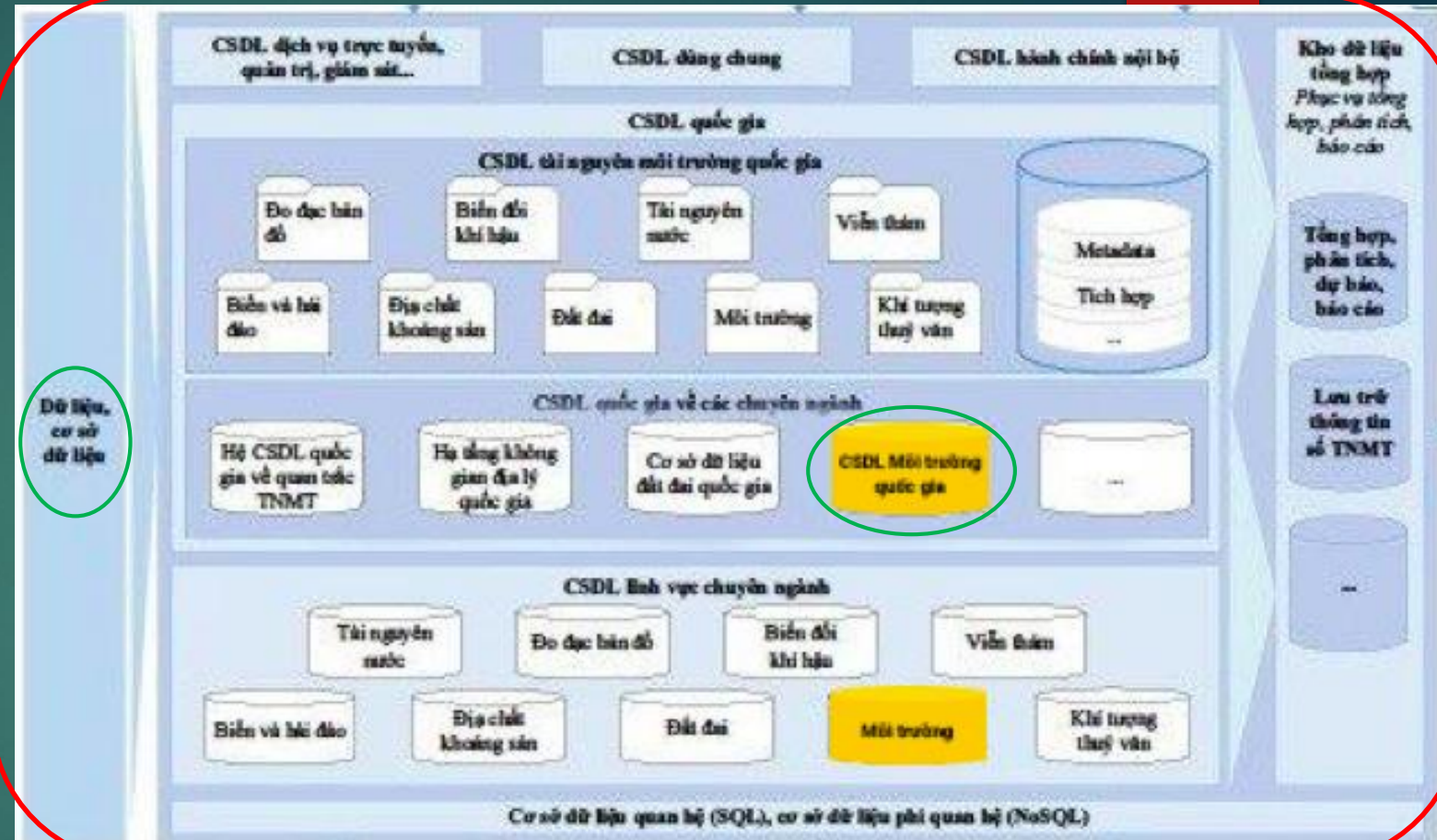
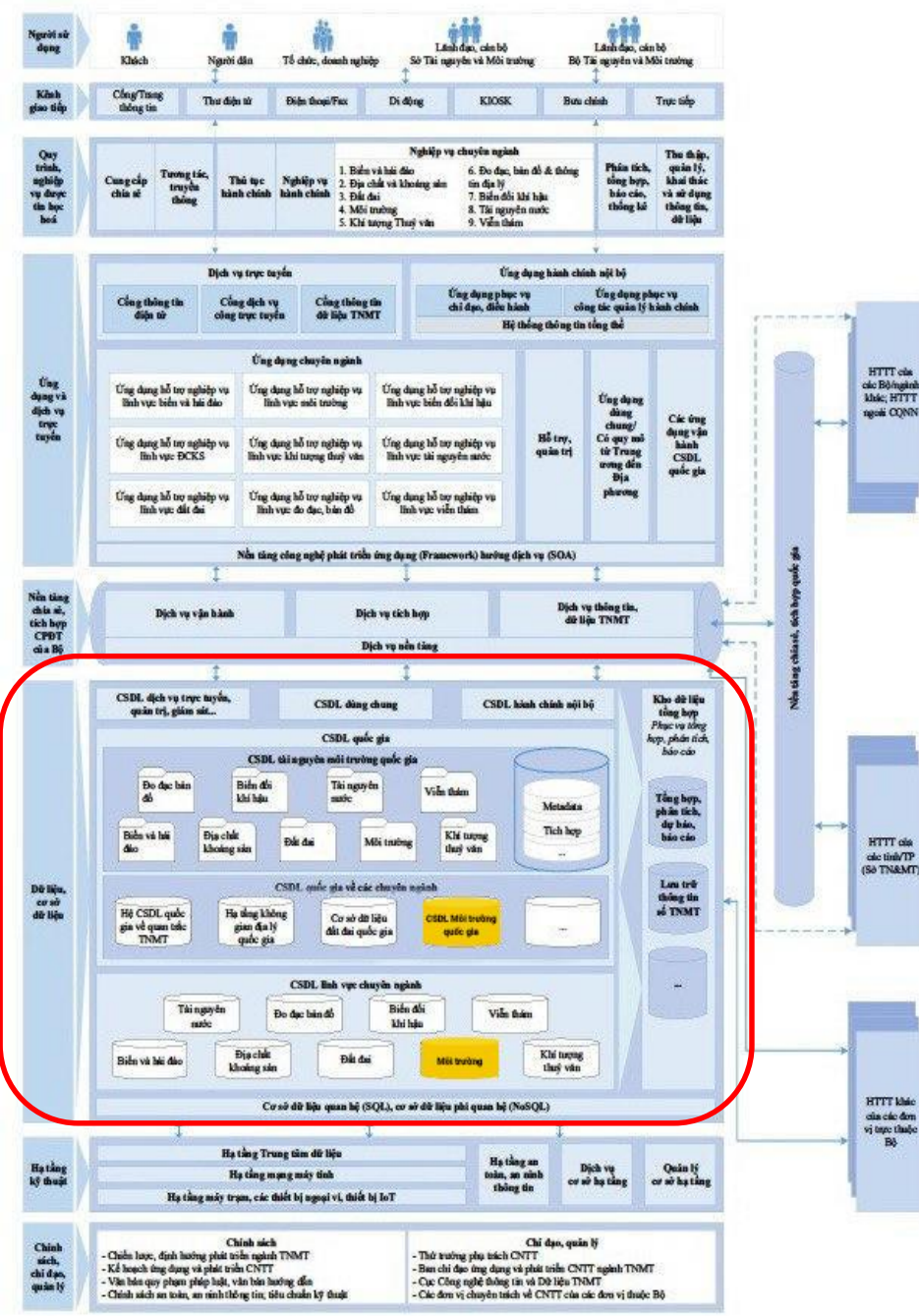
- ▶ Thông tin, dữ liệu về môi trường chủ yếu vẫn được quản lý theo phương thức truyền thống (bản giấy, ấn phẩm)
 - ▶ Hoạt động công bố, công khai và cung cấp thông tin theo yêu cầu vẫn còn hạn chế về phạm vi và hình thức; việc tiếp cận thông tin của cộng đồng còn chưa thuận tiện, dễ dàng (đặc biệt ở các Bộ ngành, địa phương)
 - ▶ Các HTTT, CSDL về môi trường được cả ở cấp trung ương, bộ ngành, địa phương được xây dựng theo nhu cầu quản lý của từng cấp, chưa có các quy định, hướng dẫn chung nên thiếu sự đồng bộ, mỗi nơi triển khai một kiểu
- Việc kết nối, chia sẻ, liên thông giữa các hệ thống hầu như chưa thể thực hiện.

III. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

Với những quy định điều chỉnh, bổ sung mới về quản lý thông tin môi trường, xây dựng và triển khai HTTT, CSDL về môi trường trong Luật BVMT 2020 và các văn bản dưới Luật; định hướng về phát triển Chính phủ số, Chính phủ điện tử, việc chuyển đổi số, một số nội dung cần được đẩy mạnh triển khai:

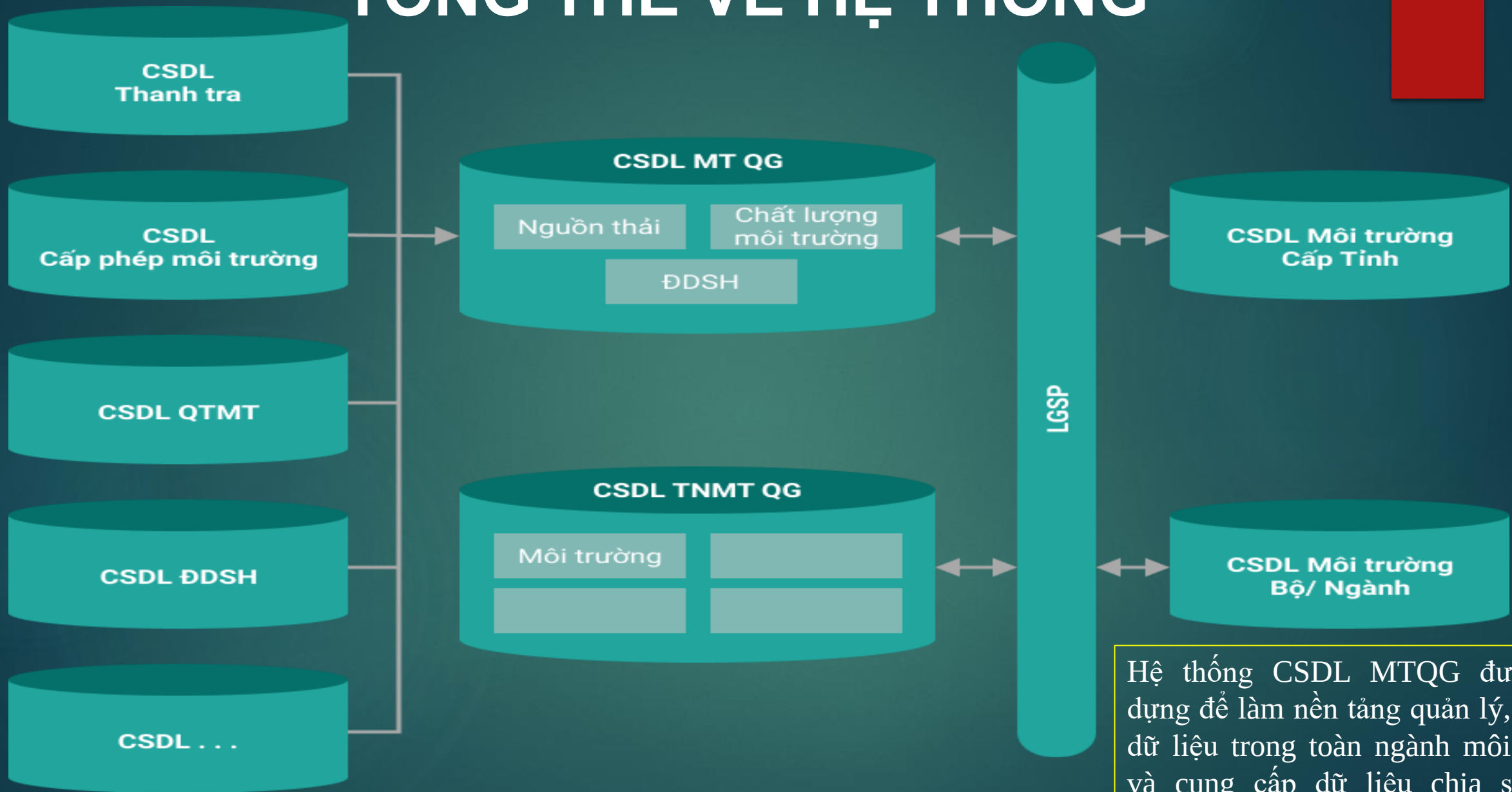
- ▶ Hoạt động thu nhận, lưu trữ thông tin, dữ liệu về môi trường sẽ tiếp tục được chuyển đổi, tập trung vào các loại hình thông tin, dữ liệu dạng số.
- ▶ Triển khai xây dựng HTTT và CSDL môi trường quốc gia, bộ ngành, địa phương đảm bảo thống nhất, đồng bộ, có khả năng kết nối, chia sẻ liên thông để phục vụ công tác quản lý và các yêu cầu cung cấp thông tin của cộng đồng.
- ▶ Tăng cường các hình thức công khai, cung cấp thông tin, dữ liệu môi trường trên môi trường số, bảo đảm tính kịp thời, dễ tiếp cận.
- ▶ Triển khai theo lộ trình một số hình thức công bố, công khai dữ liệu mới để đáp ứng yêu cầu thực tế: xây dựng chuẩn dữ liệu mở, công bố dữ liệu mở về môi trường

TỔNG THỂ VỀ HỆ THỐNG



Vị trí của CSDL Môi trường quốc gia trong **Kiến trúc CPĐT Bộ TN&MT**

TỔNG THỂ VỀ HỆ THỐNG



Mối quan hệ giữa CSDL MT các cấp

Hệ thống CSDL MTQG được xây dựng để làm nền tảng quản lý, chia sẻ dữ liệu trong toàn ngành môi trường và cung cấp dữ liệu chia sẻ dùng chung về môi trường cho các cơ quan bộ ngành khác.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!